

Số: 09/2022/QĐST-HNGĐ

K, ngày 16 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 13/2022/TLST-HNGĐ ngày 24/01/2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Võ Thị H**, sinh năm 1981;  
Địa chỉ: Tổ dân phố 10, thị trấn N, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Tuấn K**, sinh năm 1977;  
Địa chỉ: Làng Sơ Lam, xã Krong, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 144; Điều 147; Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật HN&GD năm 2014;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08/02/2022;

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08/02/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Võ Thị H và anh Nguyễn Tuấn K.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Hai đương sự có 02 con chung tên Nguyễn Võ Thảo M, sinh ngày 04/11/2004 và Nguyễn Võ Thảo L, sinh ngày 23/9/2013. Các đương sự thống nhất thoả thuận là giao cả 02 con chung cho chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi các cháu thành niên, có khả năng lao động. Anh K tự

nguyện cấp dưỡng nuôi con chung theo định kỳ hàng tháng với mức 1.500.000 đồng/tháng, thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 03/2022 cho đến khi các cháu thành niên, có khả năng lao động.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con vẫn có quyền đến thăm nom con, người trực tiếp nuôi con không được cản trở nếu người không trực tiếp nuôi con không lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp người trực tiếp nuôi con không đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con. Hai đương sự đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi anh K thi hành án xong khoản tiền cấp dưỡng thì hàng tháng anh K còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- **Về tài sản chung:** Hai đương sự tự thoả thuận nên cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

- **Về nợ chung:** Hai đương sự không có nên cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

- **Về án phí:** Các đương sự thoả thuận chị H chịu toàn bộ án phí LH-ST là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0003370 ngày 21/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Gia Lai; chị H được hoàn trả lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí LH-ST đã nộp.

Anh K phải chịu 150.000 đồng án phí DS-ST phần cấp dưỡng nuôi con định kỳ.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (LTHADS) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 LTHADS; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 LTHADS.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm ./.**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện K;
- Các đương sự;
- UBND cấp xã (nơi ĐKKH);
- THADS huyện K;
- Lưu HSVA,VTTA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hồng Phương**

